| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN PHONG THỔ**<br>**TỈNH LAI CHÂU** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 96/2023/HS-ST
Ngày: 31/8/2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Phương.

*- Các hội thẩm nhân dân:* Ông Phàn A Long - Ông Lò Văn Chiên

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ*** tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị XUân - Kiểm sát viên

Ngày 31/8/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2023/TLST- HS ngày 01/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2023/QĐXXST - HS ngày 17/8/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2023/HSST- QĐ ngày 28/8/2023 đối với các bị cáo:

**1. Hầu A S** (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1964; Nơi sinh: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Xín Chải, xã Pa Vây Sử, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ ông Hầu A Chúng (đã chết); mẹ đẻ bà Mùa Thị Dở, sinh năm: 1922; bị cáo có vợ Vàng Thị Cở, sinh năm; 1962 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm: 1988, con nhỏ nhất sinh năm: 2007. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số: 35/2010/HSST ngày 06/8/2010 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. (đã được xóa án tích)

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**2. Chẻo A O** (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1995; Nơi sinh: Huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Bành Phán, xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ ông Chẻo Diến Phà, sinh năm: 1973; mẹ đẻ bà Chẻo U Mẩy, sinh năm: 1972; bị cáo sống như vợ chồng với chị Chẻo Tả Mẩy, sinh năm: 2003 và có 01 con, sinh năm: 2022. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/02/2023 đến ngày 28/02/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**3. Thào A T** (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1985; Nơi sinh: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Hoàng Liên Sơn 2, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ ông Thào A Dình (đã chết); mẹ đẻ bà Vàng Thị Khu (đã chết); bị cáo có vợ Giàng Thị Sung, sinh năm; 1982 và có 02 con, con lớn nhất, sinh năm: 2016, con nhỏ nhất sinh năm: 2017. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/02/2023 đến ngày 28/02/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Chẻo Diến Phà, sinh năm 1973; Địa chỉ: Bản Bành Phán, xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. (có mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 17/02/2023, Chẻo A O điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA RSX, biển kiểm soát 25B1 - 571.34 của ông Chẻo Diến Phà (bố bị cáo) đi đến huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để tìm mua Heroine sử dụng. Khi đi đến bản Hợp 1, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ thì O gặp Thào A T. Mặc dù không quen biết gì với O, nhưng T xin đi nhờ xe và O đồng ý. Trên đường đi O rủ T đi mua Heroine về để sử dụng, sau đó T và O đi đến nhà Lý A Dê, trú tại bản Xín Chải, xã Pa Vây Sử, huyện Phong Thổ để hỏi mua ma túy. Dê nói không có Heroine bán nhưng sẽ đi mua hộ, O và T mỗi người góp 150.000 đồng, O là người đưa toàn bộ số tiền 300.000 đồng cho Dê, và sau đó Dê đi mua hộ ma túy được 01 gói với giá 300.000 đồng. T là người chia đôi Heroine đưa cho O một phần, sau đó O và T mỗi người tự chia một ít Heroine cho Dê để trả công. Sau đó O, T, Dê tự lấy giấy bạc, bật lửa rồi sử dụng Heroine bằng hình thức hít tại nhà Dê. Số Heroine còn lại, T và O tiếp tục đi đến nhà Hầu A S, xin ngủ nhờ và được S đồng ý. T xin S sử dụng Heroine tại nhà S và được S đồng ý, T cho S sử dụng Heroine cùng tại nơi buồng ngủ của S, O cũng tự ý lấy Heroine ra sử dụng mà không xin phép S, S lấy mảnh giấy bạc đưa cho O để sử dụng Heroine bằng hình thức hít.

Đến khoảng 09 giờ ngày 18/02/2023, O tiếp tục đưa số tiền 250.000 đồng cho S và bảo S đi mua Heroine về để sử dụng. Hầu A S đồng ý, sau đó S cất đi 50.000 đồng, chỉ mua 01 gói Heroine giá 200.000 đồng của Hầu A Sủ, trú tại bản Xín Chải, xã Pa Vây Sử, huyện Phong Thổ. Sau khi mua được Heroine, S đưa cho O, O chia cho S, T mỗi người một ít Heroine rồi cả 03 người cùng nhau sử dụng, T và O ngồi trên giường ngủ cạnh bếp lửa sử dụng, còn S cũng ngồi ghế cạnh giường sử dụng.

Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 19/02/2023, O tiếp tục đưa số tiền 300.000 đồng cho S và bảo S đi mua Heroine về để sử dụng. Hầu A S đồng ý, sau đó S cất đi 100.000 đồng, chỉ mua 01 gói Heroine giá 200.000 đồng của Hầu A Sủ, trú tại bản Xín Chải, xã Pa Vây Sử, huyện Phong Thổ. Sau khi mua được Heroine, S đưa cho O Heroine và báo giá 01 gói Heroine là 250.000 đồng và trả lại cho O 50.000 đồng. O dùng dao lam chia cho S, T mỗi người một ít Heroine rồi cả 03 người cùng nhau sử dụng, T và O ngồi trên giường ngủ cạnh bếp lửa sử dụng, còn S cũng ngồi ghế cạnh giường sử dụng. S sử dụng một phần Heroine thì dừng lại đi làm việc nhà, số Heroine chưa sử dụng hết, S cất giấu vào trong túi áo khoác đang mặc để sử dụng sau. Số Heroine còn lại của O và T, thì O nói với T để dành để trên đường đi về sử dụng, T đồng ý, O gói số Heroine đó bằng một mảnh giấy bạc màu vàng, rồi cất giấu trong dép dưới bàn chân bên trái. Sau đó O và T đi về. Đến 08 giờ 30 phút ngày 19/02/2023, khi O đang điều khiển xe máy chở T đi đến khu vực bản Dền Thàng A, xã Dào San, huyện Phong Thổ thì bị tổ công tác Công an huyện Phong Thổ phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang đối với O và T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý, thu giữ 01 gói Heroine và 01 xe máy; 01 điện thoại di động của Chẻo A O.

Quá trình điều tra Chẻo A O khai nhận các ngày 17, 18, 19/02/2023 Chẻo A O đưa tiền cho Lý A Dê và Hầu A S đi mua Heroine cho O, nguồn gốc số tiền là O lừa đảo mà có được: Cụ thể O đã lừa đảo của chị Đoàn Thị Khám số tiền 400.000 đồng (trong đó 370.000 đồng và 01 quả dưa hấu giá 30.000 đồng); anh Nguyễn Văn Thanh số tiền 400.000 đồng (trong đó 350.000 đồng và 01 thắt lưng giá 50.000 đồng); anh Vàng A Páo số tiền 400.000 đồng (trong đó 328.000 đồng và 01 bao thuốc lá Thăng Long, 01 đùi gà, 01 chai nước lọc giá 72.000 đồng); chị Đinh Thị Thanh số tiền 400.000 đồng (trong đó 300.000 đồng và 01 khăn tắm giá 100.000 đồng); chị Sùng Thị Lan số tiền 400.000 đồng (trong đó 350.000 đồng và 02 gói bánh giá 50.000 đồng). Những người nêu trên bị O lừa đảo đều yêu cầu bị cáo O trả lại số tiền và tài sản chiếm đoạt mỗi người là 400.000 đồng.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở của Hầu A S. Cơ quan điều tra thu giữ 100.000 đồng, 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng của Hầu A S. Hầu A S khai nhận gói Heroine của S bị thu giữ là Heroine của Chẻo A O trả công, S đã sử dụng một ít, số Heroine còn lại cất giấu để sử dụng, 100.000 đồng là tiền lợi nhuận chênh lệch do S mua Heroine về bán lại cho O.

Ngày 19/02/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ đã tiến hành mở niêm phong và cân tịnh 01 mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Chẻo A O có khối lượng 0,16 gam; 01 mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Hầu A S có khối lượng 0,04 gam. Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ 0,16 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục của Chẻo A O và 0,04 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục của Hầu A S gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 203/KL-KTHS ngày 23/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *"02 mẫu (ký hiệu M1 thu giữ của Chẻo A O; M2 thu giữ của Hầu A S) chất bột màu trắng gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroin".*

Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của Hầu A S, kết luận giám định số: 391/KL-KTHS ngày 01/4/20212 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 100.000 đồng gửi đến giám định là tiền thật.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: Các vỏ phong bì niêm phong; 01 mảnh nilon; 01 mảnh giấy bạc; số tiền 100.000 đồng thu giữ của Hầu A S; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA RSX, biển kiểm soát 25B1 - 571.34 kèm chìa khóa; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Chẻo Diến Phà; 01 điện thoại di động VSMART kèm 02 sim điện thoại thu giữ của Chẻo A O, hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ.

Bản cáo trạng số: 56/CT-VKS ngày 01/8/2023 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo Hầu A S về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 - Bộ luật hình sự và tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 256 - Bộ luật hình sự; Các bị cáo Chẻo A O, Thào A T về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hầu A S từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và từ 07 năm 03 tháng 07 năm 06 tháng tù về tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*. Căn cứ Điều 55 - Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội đối với bị cáo.

Đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249: Điểm s khoản 1, 2 Điều 51, 17, 58, 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Chẻo A O, từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", Thào A T từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 08 tháng tù về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình

sự đối với bị cáo O và T, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định khoản 5 Điều 251; khoản 3 Điều 256 Bộ luật hình sự đối với bị cáo S.

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1, 2 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a, b, c khoản 2; Điểm b khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vỏ phong bì niêm phong; 01 mảnh nilon; 01 mảnh giấy bạc;

Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của Hầu A S là tiền bán Heroine mà có nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đề nghị trả lại cho anh Chẻo Diến Phà 01 xe máy nhãn hiệu HONDA RSX, biển kiểm soát 25B1 - 571.34 kèm chìa khóa; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Chẻo Diến Phà; 01 điện thoại di động VSMART là tài sản hợp pháp của anh và do anh không biết bị cáo O dùng vào việc phạm tội; trả lại cho bị cáo O 02 sim điện thoại do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản luận tội và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Ngày 17/02/2023 Chẻo A O và Thào A T đến nhà Hầu A S, thì T xin S để được sử dụng Heroine tại nhà S và S đồng ý, đồng thời T cho S một ít Heroine sử dụng, O cũng tự ý sử dụng Heroine tại nhà S. Sau đó đến ngày 18/02/2023 O đưa tiền cho S 250.000 đồng nhưng S đi mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng về cho O và được hưởng lợi 50.000 đồng, sau khi có được Heroine O chia cho T, S cùng nhau sử dụng ngay tại nhà S. Tiếp tục đến ngày 19/02/2023 O đưa tiền cho S 300.000 đồng, nhưng S đi mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng về cho O, trả lại cho O 50.000

đồng và được hưởng lợi 50.000 đồng, sau khi có được Heroine O chia cho T, S cùng nhau sử dụng ngay tại nhà S. S sử dụng một ít số Heroine còn lại khi bị bắt quả tang là 0,04 gam, T, O bị bắt quả tang thu giữ số Heroine còn lại là 0,16 gam. Như vậy trong các ngày 17, 18, 19/02/2023, tại nơi ở của Hầu A S thuộc bản Xín Chải, xã Pa Vây Sử, huyện Phong Thổ, Hầu A S đã 02 lần bán trái phép chất ma túy và 03 lần chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Hội đồng xét xừ xét thấy lời khai của Chẻo A O, Thào A T, Hầu A S phù hợp với nhau, phản ánh đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Như vậy có căn cứ xác định Hầu A S đã 02 lần bán trái phép chất ma túy, vì vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi: " Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" HĐXX xét thấy: Một lần bị cáo S bỏ mặc cho O sử dụng trái phép ma túy tại nơi ở thuộc quyền quản lý, sử dụng của mình, nên loại trừ đối với hành vi này, còn bị cáo đã 01 lần đồng ý cho T sử dụng, và 02 lần bỏ mặc cho O, T sử dụng trái phép ma túy. Vì vậy có căn xác định 03 lần chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy đinh tại điểm b khoản 2 Điều 256 - Bộ luật hình sự. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251- Bộ luật và tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 256 - Bộ luật hình sự hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của O và T, khi bị bắt trên người của O thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,16 gam, mục đích của O và T là để cùng nhau sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố các bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Đánh giá về vai trò đồng phạm giữa bị cáo O và bị cáo T là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công vai trò đều là những người cùng chung ý chí đi mua ma túy về để cùng nhau sử dụng. Tuy nhiên bị cáo O là người chủ động rủ rê bị cáo T và chủ động mua Heroine về để chia cho bị cáo T sử dụng ma túy nhiều lần, gây nhức nhối trong xã hội, nên mức hình phạt của bị cáo O phải cao hơn mức hình phạt của bị cáo T.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo S là rất nghiêm trọng, các bị cáo O và T là nghiêm trọng gây nguy hại rất lớn cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ma tuý còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, do đó

Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt phù hợp tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, nên nhận thức pháp luật của các bị cáo còn hạn chế. Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân: Các bị cáo là người nghiện chất ma túy, bản thân các bị cáo không chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật dẫn đến nghiện ma túy vi phạm pháp luật. Vì vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của các bị cáo còn khó khăn, không có việc làm ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 251 và khoản 3 Điều 256 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo S, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 249 - Bộ luật hình sự đối với các bị cáo O, T.

[8] Về vật chứng còn lại của vụ án: Các vỏ phong bì niêm phong; 01 mảnh nilon; 01 mảnh giấy bạc cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của Hầu A S là tiền bán Heroine mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Trả lại cho anh Chẻo Diến Phà 01 xe máy nhãn hiệu HONDA RSX, biển kiểm soát 25B1 - 571.34 kèm chìa khóa; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Chẻo Diến Phà; 01 điện thoại di động VSMART là tài sản hợp pháp của anh và do anh không biết bị cáo O dùng vào việc phạm tội; trả lại cho bị cáo O 02 sim điện thoại do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc về phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, tại phiên tòa các bị cáo đã đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine bị cáo T khai mua của Lý A Dê, qua đối chất giữa Dê và T, Dê không thừa nhận bán ma túy cho T, ngoài lời khai của T không có chứng cứ nào khác để chứng minh nên không có căn cứ để điều tra xử lý. Đối với Hầu A Sủ, qua đối chất giữa S và Sủ thì Sủ không thừa nhận

bán ma túy cho S, ngoài lời khai của S không có chứng cứ nào khác để chứng minh nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,04 gam Heroine của Hầu A S, Quá trình điều tra S đã được xóa án tích về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, xác định không có tiền án, tiền sự nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái 0,04 gam Heroine, cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định.

Đối với hành vi của S đưa cho O mảnh giấy bạc để O sử dụng ma túy, đây là hành động đưa giấy bạc cho bạn nghiện sử dụng ma túy hành vi bộc phát nhất thời không có sự phân công chuẩn bị từ trước, nên loại trừ trách nhiệm hình sự đối với S về hành vi này.

Việc bị cáo O khai dùng điện thoại di động để tải phần mềm chỉnh sửa tên và số tài khoản ngân hàng, nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ xác định hành vi của bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm và đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Vì vậy những người có tên Đoàn Thị Khám, Nguyễn Văn Thanh, Vàng A Páo, Đinh Thị Thanh, Sùng Thị Lan không liên quan đến hành vi của bị cáo O trong vụ án này, nên HĐXX không có cơ sở để xem xét. Những người nêu trên có quyền yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự ở vụ việc khác theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hầu A S phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* và tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*. Các bị cáo Chẻo A O, Thào A T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*

**1. Về hình phạt**:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm b khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hầu A S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*. Căn cứ Điều 55 - Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt cả hai tội 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 19/02/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, 58, 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Chẻo A O 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Thào A T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

**2. Về vật chứng:** Căn cứ vào điểm a, b khoản 1, 2 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a, b, c khoản 2; Điểm b khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy các vỏ phong bì niêm phong; 01 mảnh nilon; 01 mảnh giấy bạc.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng thu giữ của Hầu A S.

- Trả lại cho anh Chẻo Diến Phà 01 xe máy nhãn hiệu HONDA RSX, biển kiểm soát 25B1 - 571.34 kèm chìa khóa; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Chẻo Diến Phà; 01 điện thoại di động VSMART.

- Trả lại cho bị cáo Chẻo A O 02 sim điện thoại.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ).*

**3. Về án phí**: Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho cả ba bị cáo (mỗi bị cáo là 200.000 đồng).

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.

**Nơi nhận:**
*- TAND Tỉnh*
*- VKS tỉnh, huyện*
*- THA dân sự*
*- Cơ quan THAHS, CQĐT huyện*
*- Các bị cáo, Người có QLNVLQ*
*- Sở Tư pháp*
*- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.*
*- Lưu HS - TA .*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phương**

**THÀNH VIÊN**
**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN**
**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phương**